

Số: 572/BVĐKTP- KD
V/v đề nghị gửi thư báo giá
vật tư y tế

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm trang thiết bị sử dụng tại bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: *Số điện thoại liên hệ: 0982.391.183 – Trưởng khoa Dược: Lê Thị Huyền Trang*
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược- TBYT Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh, Số 456, đường Hải Thượng Lãn Ông, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
 - Gửi file mềm về email: huyentrangqtri@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 07 tháng 10 năm 2023 đến trước 08h ngày 17 tháng 10 năm 2023.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 06 tháng 10 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục trang thiết bị.

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Tủ đông âm 30 độ C Model: DW-30L278	Hãng sản xuất: Haier BioMedical / Trung Quốc Nước sản xuất: Trung Quốc Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Hàng mới: 100% Năm sản xuất: 2022 trở về sau CẤU HÌNH CUNG CẤP: - Máy chính: 01 chiếc - Hướng dẫn sử dụng: 01 chiếc ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT: - Hệ thống làm lạnh và máy nén hiệu quả cao, tiết kiệm năng lượng. Máy nén tiết kiệm năng lượng cấp công nghiệp và hệ thống làm mát được tối ưu hóa giúp giảm tiêu thụ điện năng hơn 55% so với các model cũ. - Nhiệt độ đồng đều vượt trội. Thiết kế kệ thiết bị bay hơi đầy nhanh quá trình làm lạnh và cung cấp sự phân bố nhiệt độ đồng đều hơn. Nhiệt độ đồng nhất tại các điểm cụ thể trong toàn bộ thiết bị là \pm	02	Chiếc

		<p>4°C</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xanh và thân thiện với môi trường. Hệ thống máy nén khí hydrocacbon và sử dụng môi chất lạnh hydrocacbon làm cho hệ thống lạnh hoàn toàn xanh và thân thiện với môi trường; Được xây dựng bằng vật liệu cách nhiệt polyurethane bọt isopentane, tuân thủ Chỉ thị RoHS của Châu Âu. - Mức âm thanh thấp. Thiết kế giảm âm thanh với hệ thống tối ưu hóa giảm mức âm thanh, hoạt động mượt mà hơn loại bỏ tiếng ồn âm độ cao. <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT:</p> <p>Thông số chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại tủ: Upright - Lớp khí hậu: 4 - Loại làm mát: Làm mát trực tiếp - Chế độ rã đông: Thủ công - Chất làm lạnh: HC - Độ ồn: 40 dB (A) <p>Nhiệt độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiệu suất làm mát: -30°C - Phạm vi nhiệt độ: -10 ~ -30°C <p>Điều khiển</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ điều khiển: Bộ vi xử lý - Màn hình: LCD <p>Nguồn điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn cung cấp: 220 ~ 240/50 V/Hz - Công suất: 330 W - Dòng điện: 2 A <p>Kích thước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung tích: 278 L - Khối lượng tịnh/tổng (xấp xỉ): 115/135 Kg - Kích thước bên trong (W*D*H): 520*435*1230 mm - Kích thước bên ngoài (W*D*H): 745*675*1810 mm - Kích thước đóng gói (W*D*H): 805*725*1970 mm <p>Bảo động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiệt độ cao / thấp: Có - Lỗi nguồn: Có - Lỗi cảm biến: Có 		
2	<p>Máy ly tâm Model: S300T</p>	<p>Hãng sản xuất: Kubota/ Nhật Bản Nước sản xuất: Nhật Bản Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015 Tình trạng: Mới 100% Năm sản xuất: 2022 trở về sau</p> <p>CẤU HÌNH CUNG CẤP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 máy - Roto văng RS-240A: 01 cái - Bucket 24 ống x 10ml: 01 bộ - Dây nguồn: 01 chiếc 	01	Chiếc

		<p>- Sách hướng dẫn sử dụng: 01 chiếc</p> <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ly tâm hỗn hợp loại mẫu (Mix): ly tâm hỗn hợp hai loại ống mẫu khác nhau cùng lúc - Màn hình hiển thị LCD: Giao diện thân thiện, màn hình LCD sáng khi vận hành và tắt sau khi quá trình ly tâm hoàn tất. Người sử dụng có thể theo dõi từ khoảng cách xa. - Các phím chức năng: Trang bị các phím cài đặt nhanh. Các phím Bắt Đầu / Dừng / Mở Nắp lớn hơn và nổi bật giúp người sử dụng thao tác dễ dàng cho công việc hàng ngày. Cài đặt chức năng bằng các phím mũi tên. Các thông tin và lỗi được hiển thị trên màn hình. - Công đo vận tốc: Dùng để đo vận tốc với thiết bị đo chuyên dụng. - Khóa nắp cơ học: Hệ thống khóa nắp cơ học được phát triển mới. Chỉ chạm nhẹ để kích hoạt motor đóng nắp tự động. - Chế độ tiết kiệm điện: tự động tắt màn hình. Công suất tiêu thụ ở chế độ này khoảng 7 W - Rotor bền bỉ: Rotor và giá đỡ ống mẫu ly tâm được làm bằng kim loại thép không gỉ và nhôm. <p>Rotor</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng chứa mẫu tối đa: 15mL x 24 - Vận tốc tối đa (rpm): 4000 rpm - RCF tối đa (x g): 2610 x g - Kích thước: 34 x 42 x 33 cm - Khối lượng: 20 kg - Công suất tiêu thụ: 170W, 0.61MJ/h - Nguồn điện: Đơn phase 110/115V ±10%, 50/60Hz, 8A. Đơn phase 220/230V ±10%, 50/60Hz, 5A - Dòng điện: 110V 2.7A, 115V 2.5A, 220/230V 1.3A - Môi trường sử dụng: Nhiệt độ: 10 - 35 °C. Độ ẩm: 30 - 85%. Áp suất môi trường: 70 – 106 kPa (700-1060mbar) - Cài đặt tốc độ: 200 – 4000 rpm. 10 rpm mỗi bước - Cài đặt thời gian: <ul style="list-style-type: none"> + Giây: 1 giây mỗi bước + Phút: 1 phút mỗi bước + Giờ: 1 giờ mỗi bước + Giữ liên tục - Bộ nhớ cài đặt: 99 kênh tối đa (3 nút nhấn trực tiếp trên bảng điều khiển) - Gia tốc/giảm tốc: 2 nút chuyển đổi, giảm tốc tự nhiên 		
3	Passbox	<p>Hãng sản xuất: Lâm Việt/ Việt Nam</p> <p>Nước sản xuất: Việt Nam</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.2016</p>	02	Chiếc

		<p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vỏ Inox 304 - Kích thước trong: WxDxH: 400x400x400 mm - Kích thước ngoài: WxDxH: 550x450x550 mm - Bên trong bằng inox 304 dày 1mm - Khóa và bản lề loại chuyên dụng dùng cho passbox - Khóa cơ liên động chỉ cho phép mở 01 cửa. 		
4	<p>Pipette Model: Mechanical Pipette 10-100 µl</p>	<p>Hãng sản xuất: Medmay/ Trung Quốc Nước sản xuất: Trung Quốc Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Tình trạng: Mới 100% Năm sản xuất: 2022 trở về sau</p> <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT: Pipette hút hóa chất, bệnh phẩm, có chức năng điều khiển lượng hút: Pipette 100ul: Dung tích điều chỉnh 10-100ul</p>	02	Chiếc
5	<p>Pipette Model: Mechanical Pipette 100-1000 µl</p>	<p>Model: Mechanical Pipette 100-1000 µl Hãng sản xuất: Medmay/ Trung Quốc Nước sản xuất: Trung Quốc Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Tình trạng: Mới 100% Năm sản xuất: 2022 trở về sau Phân nhóm: Nhóm 6 Phân loại: Loại A Mã kê khai: KKG-0417-00710</p> <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT: Pipette hút hóa chất, bệnh phẩm, có chức năng điều khiển lượng hút: Pipette 1000ul: Dung tích điều chỉnh 100-1000ul</p>	04	Chiếc
6	<p>Giá đỡ Pipette</p>	<p>Hãng sản xuất: Medmay/ Trung Quốc Nước sản xuất: Trung Quốc Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016 Tình trạng: Mới 100% Năm sản xuất: 2022 trở về sau</p>	04	Chiếc
7	<p>Bộ ủ nhiệt khô</p>	<p>BỘ Ủ NHIỆT KHÔ Model: MK2000-2E Hãng sản xuất: Allsheng/ Trung Quốc Nước sản xuất: Trung Quốc Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015 Tình trạng: Mới 100% Năm sản xuất: 2022 trở về sau Phân loại: Không Phân nhóm: Không</p> <p>CẤU HÌNH CUNG CẤP - Máy chính: 01 chiếc - Block cho đĩa 96 vị trí : 02 cái</p>	01	Chiếc

		<ul style="list-style-type: none"> - Dây và ổ cắm: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh, tiếng Việt: 01 chiếc <p>THÔNG SỐ KỸ THUẬT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ điều khiển kỹ thuật số - Dải nhiệt độ: nhiệt độ phòng +5°C đến 105°C - Độ chính xác điều khiển nhiệt độ: ≤0.5°C - Độ ổn định nhiệt độ: ±0.2°C - Độ chính xác nhiệt độ hiển thị: 0.1 °C - Độ đồng đều nhiệt độ giữa các block: ±0.3°C - Thời gian cho nhiệt đồng đều: ≤ 20 phút - Cài đặt thời gian: 1 phút đến 99 giờ 59 phút - Màn hình hiển thị LCD chức năng nền sáng - 02 Vật liệu block: Kim loại - Khối lượng 4.5 kg - Kích thước máy: 365 x 210 x 150 mm - Nguồn điện: 1 pha, AC 230V, 50/60Hz <p>YÊU CẦU KHÁC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại đơn vị sử dụng cuối cùng. - Cam kết cung cấp đầy đủ chứng chỉ chất lượng (CQ), xuất xứ (CO), tờ khai hải quan và các tài liệu khác. - Bảo hành 12 tháng. - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ít nhất 8 năm sau bán hàng. 		
Tổng cộng: 07 mặt hàng				

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược- TBYT, Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh, số 456 đường Hải Thượng Lãn Ông, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Chủ đầu tư sẽ thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 90 ngày kể từ khi nhà thầu giao đủ hàng hóa và xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu và chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Các thông tin khác: Báo giá gửi theo mẫu trong Phụ lục đính kèm Công văn này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Trần Nguyên Phú

PHỤ LỤC: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 572/BVĐKTP-KD ngày 06/10/2023 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày 06 tháng 10 năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.